

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:15/2021/HS-ST  
Ngày: 20-5-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Đức

*Thẩm phán:* Ông Dương Ngọc Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Dương Văn Thông

2. Ông Võ Văn Thới

3. Bà Nguyễn Thị Nhường

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Hoàng Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Văn U**, tên gọi khác: UĐ; sinh năm 1985. Nơi đăng ký thường trú: Số 3/2/5, đường NVT, khu phố 6, thị trấn BL, huyện Bến Lức, tỉnh Long An; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1919 (đã chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1949; có vợ Trần Ngọc N và có 01 con chung sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 21-10-1998, Lê Văn U bị Công an huyện Bến Lức bắt về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

- Ngày 19-11-2001, Lê Văn U bị Công an huyện Bến Lức bắt đưa vào Trường giáo dưỡng, 24 tháng. Ngày 28-10-2005, Lê Văn U bị Công an huyện Bến Lức bắt về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” đưa vào Trường giáo dưỡng.

Bị cáo Lê Văn U bị bắt tạm giữ từ ngày 13-10-2020 đến ngày 16-10-2020 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn H, Luật sư Văn phòng Luật sư QL, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Văn U (có mặt).

- *Bị hại:* Lê Anh K (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Phạm Ngọc H1, sinh năm 1965;

2. Lê Đức X, sinh năm 1965;

Cùng trú tại: Khu vực 4, phường 7, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

3. Huỳnh Thị P, sinh năm 1991;

HKTT: Ấp PT, xã LH, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Ông X và bà P ủy quyền lại cho bà H1 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Trần Thị B, sinh năm 1949

Nơi cư trú: Số 3/2/5, đường NVT, khu phố 6, thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An (có mặt);

2. Lê Hoàng P1, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Ấp 6, xã TB, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An (có mặt);

3. Huỳnh Long O, sinh năm 1983

Nơi cư trú: 23 NVT, khu phố 6, thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Phan Văn H2, sinh năm 1987

Tạm trú: Khu phố x, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (có mặt);

2. Lê Minh T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Số 79 PVN, khu phố a, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (có mặt);

3. Trần Ngọc V, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số 4/2 ấp a xã AT, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (có mặt);

4. Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Ấp b, xã NC, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (có mặt);

5. Đỗ Thị Bích X, sinh năm 1992

Nơi cư trú: NVT, khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An (vắng mặt).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11-10-2020, Lê Văn U cùng với Đặng Văn H3, Nguyễn Ngọc Đ, Trần Ngọc V, đi dự tiệc cưới bằng xe ô tô hiệu Fortuner, màu trắng, biển số 51H – 345.60 của V. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, tất cả cùng rủ nhau vào Nhà hàng NB tại khu phố 6, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An để tiếp tục uống bia cùng với Lê Hoàng P1, Huỳnh Long O.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lê Văn U có gặp và rủ Lê Anh K, Lê Minh Tuấn cùng uống bia và hát karaoke với nhóm của Lê Văn U tại phòng karaoke số 1 và số 5 của Nhà hàng ẩm thực sinh thái Nam Bộ. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, cả nhóm ra về; lúc này, tại lối đi trước cửa phòng karaoke, Lê Anh K kêu Lê Văn U ở lại quán để uống bia tiếp. U có nói với K *“Anh em chơi nhiều đây vui rồi tui em ở lại chơi đi, anh về”*, K nói với U *“Tui nể anh, tui kêu anh bằng anh, chứ bây giờ anh hồng là c.. c... gì của tui hết”*. Lúc này, U lấy từ trong túi quần Jean của U ra 01 con dao bấm có chiều dài con dao 20cm; lưỡi dao bằng kim loại, màu xám có mũi nhọn, một lưỡi cắt dài 9cm, chỗ rộng nhất tiếp giáp cán dao 2,7cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “CHONGMING”; cán dao bằng kim loại, một bên có màu xám và màu đen; một bên có màu xám và màu vàng, chiều dài 11cm, chỗ rộng nhất 2,5cm và dày 01cm. U nói với K *“Em đừng có nói điên, đừng có chọc anh. Tao điên là tao cắt cổ mày. Mày đừng thách tao. Mày tưởng tao hồng dám hả”*. K nói với U *“Anh thử ngon. Tui đứng nè, anh thử làm tui coi”*. Lê Văn U tức giận và U dùng tay phải cầm vào cán dao trong lòng bàn tay, mũi dao hướng xuống ngón U, thân dao vuông góc với ngón U. U đâm hướng từ trên xuống, từ trước ra sau trúng vào khu vực cạnh hố thượng đòn trái của K. Lúc này, Lê Hoàng P1 đi từ nhà vệ sinh đến cự cãi với U. U nói với P1 *“Mày đi ra để anh nói chuyện”*, U vừa dùng tay phải cầm dao (cầm như khi đâm K) đâm hướng ngang từ phải qua trái tính theo hướng nhìn của U, làm mũi dao trúng vào phía sau vai trái của P1 gây thương tích. Sau khi đâm Phức thì Huỳnh Long O có giật lấy con dao từ tay U và mang bỏ con dao này vào thùng chứa rác bằng nhựa màu xanh dương; cách cây cầu trước Nhà hàng NB khoảng 30m ra hướng Quốc lộ 1A. Còn K vừa đi qua cây cầu trước quán thì té nằm xuống sân, khi thấy K bị té thì U, Đ, V, O, Hiệp đưa K đi bệnh viện Đa Khoa tỉnh Long An và bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu. Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 12-10-2020 thì Lê Anh K tử vong.

Sau khi gây án, bị cáo Lê Văn U ra đầu thú tại cơ quan CSĐT Công an tỉnh Long An và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) con dao loại dao bấm xếp lại bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu xám có mũi nhọn, một lưỡi cắt dài 9 cm, chỗ rộng nhất tiếp

giáp cán dao 2,7 cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “CHONGMING”; cán dao bằng kim loại, một bên có màu xám và màu đen; một bên có màu xám và màu vàng, chiều dài 11 cm, rộng nhất 2,5cm, dày 01 cm.

- 01 (Một) quần Jean dài màu xanh, phía sau bên ngoài lưng quần có chữ “LEVI STRAUSS”.

- 01 (Một) nón kết màu đen bằng vải, bên trong có dòng chữ “Puma”.

- 01 (Một) áo thun màu đỏ cổ tròn size M đã bị rách, phía trước ngực áo bên trái có vết rách thủng.

- 01 (Một) áo vải Jean màu xanh dài tay, hiệu SONOMA đã bị rách, phía trước ngực áo bên trái có một vết rách thủng.

Vật chứng và tài sản đã nhập kho vật chứng đã được cơ quan CSĐT Công an, tỉnh Long An được nhập vào kho theo phiếu nhập kho số 49/PNK ngày 08/12/2020 của cơ quan phòng CSTHAHS & HTTP Công an, tỉnh Long An.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 994/2020/KLGD ngày 26/10/2020 của Phòng KTHS, Công an tỉnh Long An đối với Lê Anh K, sinh năm 1992, HKTT: Khu phố x, phường c, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang kết luận:

- Mặt bên trái có: một vết sây sát da, một vết rách da.

- Dập môi trên bên trái.

- Vùng cổ có vết rách.

- Cạnh hố thượng đòn trái, có vết thương hở, kích thước (2,5 x 1)cm đã được khâu lại với 2 mũi chỉ rời, bờ mép vết thương sắc gọn, hướng vết thương từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải thấu ngực.

- Vết hoen tử thi đã hình thành vùng lưng.

- Vết thương vùng cổ trái thấu ngực, xuyên qua gian sườn một làm bầm tụ máu vùng cơ ngực lớn, đứt – thủng động mạch dưới đòn trái, máu chảy vào khoang ngực trái lượng nhiều khoảng 2500ml.

- Tại gian sườn 5 – 6 bên trái đường rạch giữa có vết mổ dẫn lưu dịch và khí màng phổi. Phổi: xẹp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về AND số 3.326-2020/AND của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận “ AND của Lê Anh K có hiện diện trong mẫu vết nâu trên lưỡi dao và không hiện diện trong mẫu dấu vết tại phần khe giữa cán dao, AND của Lê Hoàng P1 không hiện diện tại các mẫu vết nâu trên lưỡi dao và phần dấu vết tại phần khe giữa cán dao. AND của Lê Văn U có hiện diện trong mẫu dấu vết tại phần khe giữa cán dao và không hiện diện trong mẫu vết nâu trên lưỡi dao ”

Tại kết luận giám định pháp y về hóa phát số: HST723/ĐC.2020 ngày 21-10-2020 kết luận Nồng độ Ethanol trong cơ thể của Lê Anh K: 20,82mg/100ml.

Nạn nhân Lê Anh K, sinh năm 1992, HKTT: Khu phố x, phường c, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tử vong do bị vết thương thấu ngực trái làm đứt động – tĩnh mạch dưới đòn gây shock chấn thương – mất máu cấp.

Tại Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSLA-P2 ngày 03-02-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố Lê Văn U về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai đại diện bị hại, người có quyền nghĩa vụ liên quan, biên bản kết luận giám định pháp y, có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn U từ 18 đến 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13-10-2020. Về trách nhiệm dân sự, đại diện bị hại và bị cáo thỏa thuận bồi thường 460.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 100.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn U còn phải bồi thường 360.000.000 đồng, nên đề nghị công nhận. Về vật chứng vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định.

Luật sư Nguyễn Văn H trình bày lời bào chữa: Về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo, luật sư không tranh luận. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có sức khỏe yếu vì chỉ có một mắt, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn vì bị cáo còn nuôi mẹ già và có con nhỏ sinh năm 2019, nên đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 năm tù, để bị cáo có điều kiện sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Long An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng.

[2] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Trong vụ án này, bị cáo Lê Văn U bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An truy tố về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, là tội đặc biệt nghiêm trọng nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An có thẩm quyền xét xử sơ thẩm theo điểm a khoản 2 Điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước tòa, thể hiện:

[4] Xuất phát từ việc Lê Anh K rủ bị cáo tiếp tục nhậu cùng với K nhưng bị cáo từ chối nên giữa anh K và bị cáo xảy ra mâu thuẫn, bị cáo đã sử dụng con dao loại dao bấm xếp lại bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu xám có mũi nhọn, một lưỡi cắt dài 9 cm, chỗ rộng nhất tiếp giáp cán dao 2,7 cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “CHONGMING”; cán dao bằng kim loại, một bên có màu xám và màu đen; một bên có màu xám và màu vàng, chiều dài 11 cm, rộng nhất 2,5cm, dày 01 cm đâm thấu ngực trái làm đứt động – tĩnh mạch dưới đòn gây shock chấn thương – mất máu cấp dẫn đến tử vong, đồng thời gây thương tích cho Lê Hoàng P1. Sau đó, bị cáo U đã đến cơ quan điều tra để đầu thú hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét thấy, bị cáo Lê Văn U là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được mọi hành vi phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt khi anh K mời bị cáo tiếp tục nhậu, mà bị cáo đã tước đoạt đi mạng sống của anh Lê Anh K. Hành vi của bị cáo Lê Văn U thể hiện tính chất côn đồ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Long An để xét xử bị cáo Lê Văn U về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại mà không gì có thể bù đắp được, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để có hình phạt tương xứng. Thấy rằng, bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện bị hại và thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại,

bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn do có mẹ già và con nhỏ là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại mà không có gì bù đắp lại được, nên cần áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới có thể giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung như quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan đến nghề nghiệp của bị cáo, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thỏa thuận bồi thường cho đại diện bị hại 460.000.000 đồng, gồm chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền trợ cấp nuôi con và các chi phí khác, gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo 100.000.000 đồng, bị cáo Lê Văn U còn phải bồi thường 360.000.000 đồng. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận tự nguyện và phù hợp Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự, nên công nhận. Đối với số tiền 100.000.000 đồng mà bà Trần Thị B (mẹ của bị cáo) đã bồi thường cho gia đình bị hại, bà B không có yêu cầu gì về số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Lê Hoàng P1 bị bị cáo gây thương tích, nhưng anh P1 có đơn chối giám định tỷ lệ thương tích, không yêu cầu xử lý nên không khởi tố, điều tra là phù hợp.

[10] Về vật chứng:

- 01 (Một) con dao loại dao bấm xếp bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu xám có mũi nhọn, một lưỡi cắt dài 9 cm, chỗ rộng nhất tiếp giáp cán dao 2,7 cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “CHONGMING”; cán dao bằng kim loại, một bên có màu xám và màu đen; một bên có màu xám và màu vàng, chiều dài 11 cm, rộng nhất 2,5cm, dày 01 cm là công cụ phạm tội; 01 (Một) quần Jean dài màu xanh, phía sau bên ngoài lưng quần có chữ “LEVI STRAUSS” là tài sản của bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) nón kết màu đen bằng vải, bên trong có dòng chữ “Puma”; 01 (Một) áo thun màu đỏ cổ tròn size M đã bị rách, phía trước ngực áo bên trái có vết rách thủng; 01 (Một) áo vải Jean màu xanh dài tay, hiệu SONOMA đã bị rách, phía trước ngực áo bên trái có một vết rách thủng là tài sản của bị hại Lê Anh K. Đại diện bị hại yêu cầu được nhận lại tài sản này, nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho đại diện bị hại.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Văn U phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 18.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn U phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn U 18 (Mười tám) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13-10-2020. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Văn U 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo U tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại, do bà Phạm Thị H1 là người đại diện bị hại nhận số tiền là 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao loại dao bấm xếp lại bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu xám có mũi nhọn, một lưỡi cắt dài 9 cm, chỗ rộng nhất tiếp giáp cán dao 2,7 cm, trên lưỡi dao có dòng chữ “CHONGMING”; cán dao bằng kim loại, một bên có màu xám và màu đen; một bên có màu xám và màu vàng, chiều dài 11 cm, rộng nhất 2,5cm, dày 01 cm; 01 (Một) quần Jean dài màu xanh, phía sau bên ngoài lưng quần có chữ “LEVI STRAUSS”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị hại, do bà Phạm Thị H1 là người đại diện bị hại nhận: 01 (Một) nón kết màu đen bằng vải, bên trong có dòng chữ “Puma”; 01 (Một) áo thun màu đỏ cổ tròn size M đã bị rách, phía trước ngực áo bên trái có vết rách thủng; 01 (Một) áo vải Jean màu xanh dài tay, hiệu SONOMA đã bị rách, phía trước ngực áo bên trái có một vết rách thủng.

Vật chứng và tài sản được Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 256/QĐ-VKSLA ngày 07/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn U phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 18.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TPHCM (01);
- VKSNDCC tại TPHCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Cục THADS tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Đức**